**KỸ NĂNG LÀM PHÓNG SỰ TRUYỀN HÌNH**

1. Sơ lược sự hình thành và phát triển của phóng sự.

Thuật ngữ Phóng sự từ tiếng La tinh là reportage, tiếng Anh là reportage, tiếng Nga là репорtанс - có nghĩa là truyền đạt, báo tin, thông báo. Ban đầu, phóng sự được người Anh sử dụng để mô tả những trận lụt, đám cháy, những kỳ họp Quốc hội... Sau đó, trên báo chí Pháp xuất hiện thể loại phóng sự với tư cách là bài viết về quá trình điều tra của phóng viên về một con người, sự việc chứa nhiều bí ẩn đối với người đọc, như cảnh sống trong tù hay cuộc đời lang bạt của những tay giang hồ, hảo hán.

 Lúc đó, phóng sự có tính chất hoàn toàn giống như tin hay ghi chép mô tả đơn giản những cuộc bàn cãi ở các cuộc họp, toà án, những sự việc có tính chất bí mật. Dần dần phóng sự ngày càng hoàn thiện hơn. Phóng sự không chỉ dừng lại ở những sự việc nhỏ mà đã đề cập đến những sự kiện, những biến cố chấn động toàn cầu như thiên phóng sự Mười ngày rung chuyển thế giới của nhà báo, nhà văn Mỹ John Reed viết về Cách mạng Tháng Mười Nga, hoặc thiên phóng sự của nhà báo, nhà cách mạng Tiệp khắc nổi tiếng Julius Fucik Viết dưới giá treo cổ, những cuộc hành trình táo bạo của nhà báo Richard Halliburton “Qua dãy núi Alper”, các phóng sự chiến tranh của các tác giả Xô Viết I. Erenbourg, B. Polevoi, K. Simonov, phóng sự viết về sự kiện phóng con tàu vũ trụ đầu tiên v.v... Phóng sự cũng không dừng lại ở dạng đưa tin mà nó dần dần kết hợp giữa thông tin sự kiện với thông tin lý lẽ và được sử dụng bởi một bút pháp đầy tính nghệ thuật.

Theo ý kiến nhà nghiên cứu Karel Storkan (Cộng hoà Séc) thì phóng sự xuất hiện, định hình và phát triển gắn liền với sự tham gia của các nhà văn vào lĩnh vực báo chí. Trong số những tác giả phóng sự xuất hiện trên tờ báo Tin văn học của Pháp, người ta thấy có tên tuổi của Jean Cocteau (Giăng Coóc-tô), Georges Girard (Gioóc-giơ Ghi-rát), Andre Maurois (An-đrê Mo-roa)... Trong diễn văn đọc ở hội nghị bảo vệ văn hóa tại Pa-ri năm 1935, E.E.Kisch (E-khít) đã nhận xét: “Trước kia, người ta coi thường người phóng viên, đối xử với người phóng viên như một nhà báo ở nấc thang thấp nhất khi mà các tác phẩm của John Reed (Giôn-rít) và của Larissa Reisner (La-ri-sa Rên-nơ) chưa chứng tỏ cho mọi người thấy rằng sự thông tin về thực tế có thể được diễn đạt một cách độc lập và nghệ thuật”.

 Ở nước ta, thể loại văn “ký sự” đã xuất hiện từ xa xưa với các tác phẩm cổ điển như Việt điện u linh, Vũ trung tuỳ bút, Hoàng Lê nhất thống chí... Tuy nhiên, phải đến đầu thế kỷ XIX, khi có báo in ở Việt Nam và văn học Việt Nam chuyển mình dưới làn sóng văn học Tây Âu, thể ký báo chí (trong đó có phóng sự ) mới hình thành. Do đặc điểm xã hội và tình hình thời bấy giờ, báo chí chia thành những khuynh hướng khác nhau: khuynh hướng ngợi ca chế độ thực dân, xuyên tạc Cách mạng tháng Mười Nga như: Mười ngày ở Huế, Hạn mạn du ký...; khuynh hướng phản ánh cuộc sống nghèo nàn lầm than của những kẻ khốn cùng... Nhiều tác phẩm phóng sự mới chỉ dừng lại ở việc đề cập đến những bất công của xã hội mà chưa đề ra biện pháp giải quyết đúng đắn như các tác phẩm Việc làng ( Ngô Tất Tố ), Cơm thầy cơm cô, Kỹ nghệ lấy Tây, Làm đĩ (Vũ Trọng Phụng)... Bên cạnh đó, còn có một nền báo chí khác với những tác phẩm vừa dồi dào chất liệu hiện thực, vừa mang tính chiến đấu cao, đó là nền báo chí cách mạng do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc khai sinh, với những bút ký chính luận nổi tiếng như: Bản án chế độ thực dân Pháp (Nguyễn Ái Quốc), Vấn đề dân cày (Quan Ninh và Vân Đình)... Trên các tờ báo Lao động, Nhành lúa, Tin tức, Việt Nam độc lập... xuất hiện nhiều phóng sự có nội dung thông tin cao và hết sức có giá trị. Cùng với cuộc chiến đấu vì độc lập tự do của dân tộc, thể loại phóng sự trên báo chí cách mạng đã thực sự bám sát cuộc sống chiến đấu của quân và dân ta, cổ vũ và kịp thời động viên tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc.

 Từ sau Đại hội Đảng lần thứ VI (1986), chủ trương mở cửa và chính sách đổi mới, dân chủ hoá đời sống chính trị, coi báo chí như một sản phẩm văn hoá đặc biệt, xoá bỏ bao cấp đối với các hoạt động của báo chí đã tạo điều kiện nảy mầm cho những cây phóng sự mới như Huỳnh Dũng Nhân, Vĩnh Quyền (báo Lao động), Xuân Ba, Mạnh Việt (báo Tiền Phong) , Minh Tuấn (báo Đại đoàn kết), Đào Quang Thép (Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội), Hoà Bình (Đài Truyền hình Việt Nam) v.v... Cùng với hơn 12.000 nhà báo Việt Nam, họ đã mang đến cho công chúng những thiên phóng sự lớn, thực sự có giá trị, đáp ứng được nhu cầu thông tin ngày càng lớn của công chúng.

Chất liệu của phóng sự được lấy từ những sự kiện khách quan mang tính thời sự trong đời sống xã hội. Phóng sự không chỉ đảm bảo tính xác thực về nội dung thông tin mà còn góp phần đặt ra hướng giải quyết những câu hỏi mà hiện thực đặt ra. Vì thế phóng sự vừa có tính phát hiện vấn đề vừa có đóng góp tích cực tìm ra hướng giải quyết vấn đề. Những sự kiện được nêu trong phóng sự thường là những sự kiện đang được dư luận quan tâm tìm hiểu. Trong những thời kỳ lịch sử có những biến thiên và thay đổi, phóng sự là thể loại đầu tiên bắt mạch sự kiện, nhận xét đâu là những nhân tố mới, làm bản kiểm kê của thời điểm một cách sinh động hấp dẫn. Với những ưu điểm này, thể loại phóng sự đã đạt tới sự chân thực, đa dạng khi phản ánh hiện thực.

Như vậy, trong bối cảnh thế giới hiện đại, phóng sự không còn dừng lại ở sự mô tả đơn giản. Hơn thế nữa, nó đã tiếp cận một cách chân thực và đa dạng trong việc trình bày hiện thực - một hiện thực phức tạp, liên tục phát triển và biến động không ngừng bởi những chi tiết cụ thể, đồng thời với những năng lực khái quát cao. Với bút pháp giàu chất văn học và cái tôi trần thuật vừa cảm xúc vừa trí tuệ, phóng sự không chỉ trình bày hiện thực mà còn cố gắng phát triển những vấn đề liên quan đến hiện thực đó. Với những phẩm chất như vậy, phóng sự đã chứng tỏ một cách sinh động rằng “việc thông tin về hiện thực có thể trình bày một cách độc lập và có nghệ thuật”.

2, Khái niệm và đặc trưng của phóng sự truyền hình

 2.1. Khái niệm

Phóng sự truyền hình cũng như các thể ký truyền hình khác, đều thông tin về người thật, việc thật trong một quá trình phát sinh và phát triển. Không chỉ dừng lại ở việc thông tin, phóng sự còn cố gắng thẩm định hiện thực, trả lời những câu hỏi mà hiện thực đặt ra. Phóng sự cớ đầy đủ khả năng nêu rõ những mâu thuẫn nảy sinh trong quá trình diễn biến, bối cảnh của sự kiện và cách giải quyết các mâu thuẫn để làm cho người xem có khả năng hình dung khá đầy đủ những biến cố xảy ra như chính họ chứng kiến.

 Trong phóng sự truyền hình dấu ấn chủ quan của tác giả thể hiện rõ nét, đó là “cái tôi” vừa lôgic , lý trí giàu lý lẽ và ở một chừng mực nào đó và sử dụng sức mạnh của cảm xúc. Trong nhiều trường hợp, cảm xúc thẩm mỹ trở thành một động lực đưa tác phẩm đạt tới những phẩm chất khác lạ. Cái tôi nhân chứng khách quan khiến cho công chúng luôn tin tưởng rằng họ đang tiếp xúc với sự thật hoàn toàn. Ở khía khác, cái tôi còn góp phần tạo ra giọng điệu và thể hiện khuynh hướng của tác phẩm. Đối tượng phản ánh của phóng sự truyền hình là những “hoàn cảnh có vấn đề” đang được đông đảo công chúng quan tâm. Cuộc sống vô vàn những sự kiện, tình huống mới nảy sinh, nhưng phóng sự truyền hình chỉ lựa chọn những cái tiêu biểu nhất nằm trong dòng thời sự chủ lưu. Tuy nhiên không phải sự kiện tiêu biểu nào cũng có thể trở thành phóng sự truyền hình. Chỉ khi nào cuộc sống xuất hiện những câu hỏi , những hiện tượng cần giải đáp thì phóng sự mới xuất hiện. Trong thực tế, phóng sự truyền hình thường gắn liền với những thời điểm mà ở đó đời sống của xã hội đang có những chuyển biến mạnh mẽ. Hoàn cảnh của sự kiện trong phóng sự truyền hình thường được giới thiệu đầu tiên, nhằm giúp cho công chúng có một bức tranh toàn cảnh, một đối tượng ban đầu về sự kiện và những vấn đề phát sinh từ sự kiện đó.

Ngôn ngữ trong phóng sự truyền hình gần gũi với ngôn ngữ văn học. Nó cho phép tác giả sử dụng khả năng miêu tả, tự thuật, nghị luận, trữ tình….

Phóng sự truyền hình còn có thể sử dụng yéu tố văn học nghệ thuật, (tuỳ thuộc vào cá tính, tài năng của tác giả) và nhấn mạnh về mặt thông tin, mặt xử lý chất liệu cụ thể.

Qua những điều trên có thể đưa ra một khái niệm chung về phóng sự truyền hình như sau: Phóng sự truyền hình là một thể loại báo truyền hình thuộc nhóm chính luận nghệ thuật, phản ánh các sự kiện, con người, tình huống, hoàn cảnh điển hình trong quá trình phát sinh , phát triển, đồng thời thẩm định hiện thực đó qua cái tôi trần thuật vừa tỉnh táo lý trí, vừa cảm xúc với bút pháp giàu chất văn học bằng phương tiện kỹ thuật truyền hình.

2.2. Đặc trưng của phóng sự truyền hình Về mặt thể loại , phóng sự truyền hình cũng mang những đặc điểm chung của thể loại báo chí ,ngoài ra phóng sự truyền hình còn có những đặc điểm riêng góp phần tạo nên thế mạnh của nó. Đó là ngôn ngữ hình ảnh- âm thanh, thủ pháp Montage, phỏng vấn và phóng viên trước ống kính.

2.2.1. Ngôn ngữ phóng sự truyền hình là sự kết hợp của hai yếu tố hình ảnh và âm thanh + **Hình ảnh** trong phóng sự truyền hình vừa là phương tiện vừa là nội dung thể hiện ý đồ tư tưởng của tác giả. Khác với hình ảnh trong phim truyện, hình ảnh của truyền hình nói chung , của phóng sự nói riêng phải mang tính thời sự và tính xác thực. Nó không chỉ mô tả hoạt động của con người, mà còn giúp khán giả “tham gia” hoặc “đứng trên” nhìn vào sự kiện. Các cỡ cảnh chính thường dùng trong phóng sự truyền hình là: toàn cảnh, trung cảnh, cận cảnh, đặc tả. Với các cỡ cảnh này, phóng sự truyền hình có thể thoả mãn nhu cần muốn biết cái gì đang xảy ra, xảy ra như thế nào của khán giả. Mặt khác qua các cỡ cảnh , các góc quay cao thấp , chính diện , 3/4…Góc độ chủ quan và khách quan, tác giả có thể bộc lộ thái độ tâm lý của con người trong sự kiện đó. Truyền hình là phương tiện quan sát trực tiếp cuộc sống của mỗi gia đình. Khả năng trực quan có ảnh hưởng rất lớn tới quá trình nhận thức của con người. Trong phóng sự truyền hình, mỗi hình ảnh đều phải bao hàm một ý nghĩa, một nội dung nào đó (hoặc là nguyên nhân, diễn biến hoặc là kết quả của quá trình phát triển của sự kiện trong cuộc sống). Khả năng biểu hiện của hình ảnh trong phóng sự truyền hình còn thể hiện ở mối liên kết giữa các hình ảnh với nhau theo tuyến tính thời gian của quá trình vận động sự kiện. Qua phương pháp Montage, nội dung tự thân của mỗi hình ảnh phối hợp lại, tạo ra nội dung thông tin mới mang tính tổng thể.

**Âm thanh :** Truyền hình kế thừa kinh nghiệm xử lý âm thanh của phát thanh. Nhờ có sự trợ giúp của âm thanh phóng sự truyền hình trở nên sống động như chính cuộc sống. Bởi mục đích của phóng sự truyền hình là ghi lại hơi thở, động thái của cuộc sống bằng hình ảnh và âm thanh nên tính xác thực của âm thanh rất cao. Đó là âm thanh từ cuộc sống thực tế, không dàn dựng, giả tạo là yêu cầu bắt buộc đồng thời cũng là sức mạnh của phóng sự truyền hình. Âm thanh trong phóng sự truyền hình gồm ba yếu tố: lời bình, tiếng động hiện trường, âm nhạc.

 **- Lời bình:** Là sự bổ sung cho những gì mà người xem nhìn thấy trên màn hình, giúp người xem tổng hợp, khái quát được ý nghĩa của sự kiện được phản ánh trong tác phẩm truyền hình. Lời bình được tiến hành song song với hình ảnh. Ý đồ lời bình hình thành ngay từ ttrong giai đoạn xây dựng kịch bản .

 **-Tiếng động hiện trường :** Bao gồm âm thanh của thiên nhiên, âm thanh do sinh hoat của con người tạo nên. Tiếng động sẽ làm tăng sự gợi cảm , tính chân thực của phóng sự truyền hình, tác động vào nhận thức, tình cảm của công chúng. Việc sử dụng tiếng động hiện trường từ cương độ, cao độ đúng lúc cũng phải được dự kiến trong kịch bản.

**-Âm nhạc:** Là một trong ba yếu tố quan trọng của phóng sự truyền hình. Âm nhạc có tác dụng làm tôn vinh thêm sự kiện. Mỗi bản nhạc khi sử dụng phải phù hợp với kết cấu, ý đồ cũng như chủ đề tư tưởng của phóng sự truyền hình .

**+ Mối quan hệ giữa hình ảnh và âm thanh trong phóng sự truyền hình:** Ngôn ngữ phóng sự truyền hình là ngôn ngữ tổng hợp của hình ảnh và âm thanh. Hai yếu tố này luôn hỗ trợ và bổ sung cho nhau, cùng tạo nên hiệu quả thông tin của phóng sự. Nếu như hình ảnh thuyết phục người xem bằng người thật, việc thật thì lời bình giúp họ tổng hợp, khái quát và hiểu được bản chất của sự việc, sự kiện phản ánh trong tác phẩm phóng sự. Lời bình có ưu thế phản ánh những khía cạnh trừu tượng của vấn đề. Tuy nhiên ở mỗi dạng phóng sự truyền hình khác nhau, vai rò của mỗi yếu tố này cũng khác nhau. Trong phóng sự sự kiện , phóng sự vấn đề, phóng sự chân dung, phóng sự điều tra hình ảnh dù chi tiết bao nhiêu thì cũng chỉ có giá trị thông tin “bề nổi”, thông tin “bề sâu”, phải nhường cho lời bình. Ví dụ trong phóng sự tài liệu “Bình Dương - chân dung một vùng cát” của đạo diễn Trí Trung, Đài truyền hình Đà Nẵng vừa phản ánh cái nghèo của người dân vùng này bằng hình ảnh những ruộng khoai lang trải dài trên vùng cát, những bữa ăn lấy khoai thay cơm, thay luôn cả thức ăn… vừa đi sâu vào tính triết lý, chất tư tưởng bằng lời bình sắc sảo và biểu cảm: “ Nếu ở đâu đó có nền văn minh lúa nước thì ở đây có nền văn minh khoai lang. Tối ăn khoai đi ngủ, sáng ăn củ đi làm”… “Nếu như văn hoá chính là sự thích nghi cao nhất với môi trường của con người sống trong đó thì con người ở đây cũng thích nghi, nhưng sự thích nghi đó cũng giống như cây xương rồng: muốn tồn tại được phải thoái hoá đi những gì của cây: như cành, như lá, để chỉ còn cái thân quắt queo và gai nhọn” … Ngược lại đối với phóng sự du lịch, hình ảnh lại giữ vai trò chính. Kịch bản phim phóng sự “Ai về Kinh Bắc” là một ví dụ . Bản thân những cảnh nối tiếp nhau được soạn ra trong kịch bản cũng là một bài văn , bài thơ bằng hình ảnh. Tóm lại, tuy mối quan hệ hình ảnh và âm thanh có thể khác nhau, nhưng điều cốt yếu nhất là chúng bổ sung cho nhau, nâng đỡ nhau để truyền đạt ý đồ tư tưởng của tác giả phóng sự truyền hình.

2.2.2. Thủ pháp Montage:

 Truyền hình là phương tiện thông tin bằng cách truyền hình ảnh và âm thanh theo tuyến tính thời gian. Vì thế, đặc trưng nổi bật của phóng sự truyền hình cũng là Montage. Các thủ pháp Montage góp phần làm tăng hiệu quả phản ánh của phóng sự, rút ngắn độ dài thời gian xảy ra sự kiện trên màn ảnh. Montage là sự kết hợp hài hoà hai yếu tố hình ảnh và âm thanh theo ý đồ sáng tạo của tác giả theo một trật tự nhất định, nối tiếp trong thời gian nhằm phản ánh, lý giải sự kiện, vấn đề trong cuộc sống.Montage là phương tiên trợ giúp đắc lực và không thể thiếu đối với tác giả trong quá trình hoàn thiện tác phẩm của mình. Montage có vai trò quan trọng trong việc tạo ra tư tưởng chủ đề, tiết tấu ẩn dụ, liên tưởng của phóng sự truyền hình.

2.2.3. Phỏng vấn:

Phỏng vấn ngoài chức năng là một thể tài độc lập của báo chí trong quá trình thực hiện phóng sự truyền hình. Phỏng vấn được sử dụng như một phương tiện để thu thập và khai thác thông tin từ nhân chứng phục vụ đắc lực cho chủ đề của phóng sự truyền hình. Thông thường có các phương pháp sau để khai thác thông tin:

 Thứ nhất là phương pháp quan sát, đó là phóng viên bằng con mắt nghề nghiệp của mình ghi nhận các chi tiết , diễn biến của sự kiện , vấn đề một cách khách quan. Phương pháp này có sức thuyết phục lớn nhưng thiếu tính hệ thống, vì chỉ thực hiện được một phần của hiện thực.

 Thứ hai là phương pháp nghiên cứu tài liệu.Phóng viên khai thác thông tin sự kiện bối cảnh thông qua tư liệu lưu trữ. Ưu điểm là tính toàn diện không phụ thuộc vào bối cảnh. Tuy nhiên, phương pháp này được sử dụng trong phóng sự truyền hình thường mang ít tính sống động.

Các phương pháp phỏng vấn khác như qua điện thoại, hộp thư truyền hình, toạ đàm… cũng trở thành công cụ đắc lực bổ sung cho hai phương pháp trên. Thông qua phỏng vấn, phóng sự truyền hình có thể cho khán giả biết ý kiến thái độ, tình cảm của con người đối với sự kiện , vấn đề. Phỏng vấn nhân chứng là một hình thức thu thập nguồn “tư liệu sống” , đặc biệt hữu ích đối với phóng sự truyền hình. Khán giả có thể trực tiếp nghe người được phỏng vấn trả lời ở dạng lời nói sống động, thông tin được nắm bắt không chỉ ở nội dung, lời nói mà còn qua giọng điệu, vẻ mặt, trạng thái tâm lý của người đó biểu hiện qua hình ảnh của phóng sự truyền hình.

 Phỏng vấn xuất hiện trong phóng sự truyền hình dưới các dạng:

 Thứ nhất, là phóng viên đặt câu hỏi và người được phỏng vấn trả lời. Dạng này được sử dụng trong phóng sự điều tra, phóng sự ngắn. Phóng viên chất vấn những người có trách nhiệm khi vấn đề nảy sinh. Tuy nhiên nêu phóng viên sử dụng nhiều dạng phóng sự nhiều dạng phỏng vấn này, hiệu quả phóng sự sẽ giảm xuống vì kết cấu ý đồ tác phẩm bị loãng, không chặt chẽ.

 Thư hai, ý kién của người được phỏng vấn được xen vào lời bình một cách khéo léo , nhằm thuyết phục cho những luận điểm mà phóng viên nêu ra trong phóng sự truyền hình. Người xem không có ý thức phân biệt rạch ròi giữa lời bình và phỏng vấn mà cảm giác đó là chỉnh thể nhuần nhuyễn. Ưu điểm của dạng phỏng vấn này là ý đồ, chủ thể của phóng sự truyền hình được thể hiện rõ nét, tập trung hơn, tiết kiệm thời gian phát sóng, do đó dung lượng của phóng sự truyền hình loại này ngắn gọn nhưng thông tin vẫn cao. Ưu thế của phỏng vấn trong phóng sự truyền hình rất lớn, nhưng làm thế nào để biểu hiện thành công ưu thế đó trong tác phẩm của mình là một vấn đề cần được quan tâm. Bởi phỏng vấn không chỉ là hỏi - đáp hoặc tham - vấn mà còn là một nghệ thuật

2.2.4, Phóng viên trước ống kính

Sự xuất hiện của phóng viên trước ống kính máy quay phim tại bối cảnh của sự kiện, vấn đề sẽ làm tăng tính thuyết phục của những thông tin được phóng sự đưa ra. Việc xuất hiện của phóng viên trước ống kính có bối cảnh làm nền sẽ tăng cảm giác nóng hổi, thời sự của sự kiện và thể hiện sự nhanh nhạy của phóng viên. Đây cũng là thế mạnh của báo truyền hình so với báo in về tính thời sự và báo phát thanh về hình ảnh. Phóng viên tại hiện trường nhìn vào khán giả, nói trực tiếp với khán giả về sự kiện đang diễn ra, khoảng cách giữa người truyền và người nhận thông điệp được “thu hẹp lại”, sự chú ý của khán giả đối với phóng sự truyền hình sẽ tăng thêm. Tuy nhiên, thủ pháp này được sử dụng hay không còn tuỳ theo tính chất của từng sự kiện, vấn đề và khả năng diễn đạt của từng phóng viên. Đối với những vấn đề thời sự nóng hổi, được toàn thể công chúng quan tâm chú ý tới, ví dụ như phóng sự điều tra “Chia đất dự án 327 tại Tây Ninh” và “Những vấn đề cần nhìn nhận lại từ sự phát triển ồ ạt của dự án nuôi tôm”,….của nhóm phóng viên Bùi Hồng Phúc, Lại Ngọc Tình,… Sự xuất hiện của phóng viên trước ống kính đã làm tăng tính thuyết phục của phóng sự truyền hình lên rất nhiều. Tất cả những yếu tố trên góp phần làm nên đặc trưng riêng của phóng sự truyền hình, đồng thời cũng cho ta thấy sự phức tạp khi tiến hành thực hiện một phóng sự truyền hình. Điều quan trọng là phải có một kịch bản tốt, trong đó chứa đựng nội dung, hình thức thể hiện tác phẩm dẫn dắt chỉ đường cho tập thể làm phim bám sát chủ đề tư tưởng, là kim chỉ nam xuyên suốt quá trình làm phóng sự.

 3, Vai trò và các dạng kịch bản phóng sự truyền hình

3.1, Vai trò của kich bản trong phóng sự truyền hình. Phóng sự truyền hình phản ánh cuộc sống bằng hình ảnh và âm thanh, do camera ghi lại một cách trung thực toàn bộ sự kiện, sự việc hiện tượng đã hoặc đang diễn ra, nhưng không có nghĩa là người quay phim ghi hình liên tục từ đầu đến cuối diễn biến của sự kiện đó. Ngay từ đầu họ đã được đọc kịch bản, nắm đựoc ý đồ của đạo diễn, và chỉ quay theo những gì được đề cấp và liên quan đến nội dung của kịch bản, chọn những chi tiết đắt nhât để ghi hình, tìm những khuôn hình giàu sức biểu đạt, nội dung tư tưởng mà tác phẩm muốn thể hiện. Do vậy kịch bản đóng vai trò hết sức quan trọng. Kịch bản phóng sự truyền hình vừa là kịch bản văn học vừa là kịch bản đạo diễn trong đó toát lên toàn bộ nội dung, tư tưởng chủ đề của tác phẩm. Đồng thời lại đưa ra các phương án thực hiện tác phẩm đó. Qua kịch bản, người quay phim có thể hiểu được ý đồ của phóng viên nội dung và hình thức thể hiện tác phẩm. Vai trò của kịch bản truyền hình được xem như một bản thiết kế của công trình xây dựng nhưng nó không có tính ổn định mà luôn thay đổi do đặc tính thời sự của báo chí. Phần lớn các chi tiết trong kịch bản đều là những dự kiến, dự báo của người viết về cái sắp xảy ra trong tương lai gần. Nhưng dù có thay đổi thì kịch bản vẫn giữ lại cốt lõi chủ đề tư tưởng của tác phẩm. Một kịch bản nghiêm túc sẽ giúp cho phóng viên chủ đông, không bị lúng túng khi có thay đổi nào đó trên hiện trương. Bởi lúc đó, những người làm phim có thể thay đổi nhanh chóng, phù hợp với điều kiện mới trên cơ sở kịch bản cũ. Kịch bản còn là căn cứ để phóng viên thu thập tài liệu, sử dụng có hiệu quả tiếng động hiện trường, chọn âm nhạc phù hợp với nội dung tư tưởng của tác phẩm. Xem kịch bản người phóng viên biết mình cần thu thập tài liệu gì, phỏng vấn ai, câu hỏi thế nào. Hơn nữa, kịch bản còn cho ta thấy cảnh nào, chi tiết nào của sự kiện là chính, phụ để từ đó xác định số lượng cảnh quay và sắp xếp theo trật tự logic của vấn đề. Kịch bản giống như người nhạc trưởng chỉ huy cả giàn giao hưởng (trong đó nhạc công là phóng viên, quay phim), người chỉ huy hướng cho các nhạc công của mình cách chơi và dàn giao hưởng chính là tác phẩm phóng sự hoàn chỉnh.

 3.2, Các dạng kịch bản trong phóng sự truyền hình

3.2.1, Kịch bản dự kiến Kịch bản dự kiến được áp dụng với các phóng sự truyền hình trực tiếp. Tác giả thường sử dụng kịch bản dự kiến do hiện thực mang tính biến động vì không có thời gian dàn dựng chi tiết. Với kịch bản này, nhà làm phim phải đảo lộn chi tiết dự kiến. Trong một số trường hợp phản ánh hoạt động của con người, nhiều khi hiện tượng mới nảy sinh hình ảnh phải quay ngay, còn kịch bản lại phải viết thành văn sau. Kịch bản dự kiến được xây dựng trên cơ sở tìm hiểu thực tế, nắm bắt được quá trình diễn biến của sự việc sẽ xảy ra. Loại kịch bản này yêu cầu phóng viên phải có vốn hiểu biết rộng, giàu kinh nghiệm, nhạy cảm với cuộc sống, có khả năng phát hiện vấn đề. Vì vậy, trong kịch bản dự kiến, người làm phim càng lường trước được nhiều tình huống xảy ra càng tốt.

 3.2.2, Kịch bản đề cương Thường được sử dụng với những sự kiện, vấn đề phức tạp, diễn biến trong một khoảng không gian và thời gian mang tính biến động. Người làm phim cần tìm hiểu thực tế cùng với vốn sống của mình để xây dựng kịch bản đề cương, theo đó phóng sự truyền hình được thực hiện.

3.2.3, Kịch bản chi tiết

Kịch bản chi tiết thường được sử dụng với những sự kiện có diễn biến tương đối ổn định, đối tượng cần phản ánh ít có biến động. Kịch bản chi tiết được xây dựng tuỳ theo mức độ ổn định của từng đối tượng. Nếu đối tượng phản ánh có tính ổn định cao thì kịch bản chi tiết đến từng cảnh quay. Loại kịch bản này thường dùng cho phóng sự du lịch, phóng sự tài liệu, phóng sự chân dung. Kịch bản chi tiết thường được viết sau khi đã khảo sát kỹ, tiếp xúc với bối cảnh, nhân vật sự kiện cụ thể và định hình được nội dung phóng sự. Đối với những đối tượng có tính ổn định cao, kịch bản chi tiết có thể đưa ra từng vấn đề, chi tiết trong chương trình thực hiện một cách tỷ mỷ, cụ thể, nội dung từng câu nói, phỏng vấn, độ dài,… Các phim phóng sự tài liệu thường cần đến những kịch bản chi tiết.

Trong phim phóng sự du lịch, hình ảnh là chủ đạo nhằm miêu tả cảnh đẹp thiên nhiên hay những nét truyền thống văn hoá, lịch sử, đất nước con người. Những yếu tố này khá ổn định nên đề cương phân cảnh chi tiết đến từng cảnh nhỏ. Và chỉ cần xem đề cương đó, ta cũng có thể thấy được chủ đề xuyên suốt mà không cần lời bình. Kịch bản phim phóng sự “Ai về Kinh Bắc” được phát hôm mùng 1Tết Bính Tí là một ví dụ. Một bộ phim trên giấy thực sự. Vùng quê Kinh Bắc với nét đẹp cổ kính của chùa chiền; nét thôn dã của một miền đất êm ả, trù phú, truyền thống văn hoá và người dân nơi đây hiện lên dần dần qua chuyến du ngoạn của người nghệ sĩ già trong ngày xuân. Với loại phim nay, lời bình thường được viết sau khi ráp nối các cảnh quay thành phim hình ảnh. Tuy nhiên, dù kịch bản phóng sự ở dạng nào thì trước hết phải là một kịch bản văn học bằng hình, phải rõ ràng các chi tiết, càng chặt chẽ bao nhiêu thì càng hay bấy nhiêu và phải diễn đạt bằng hình ảnh chứ không phải bằng những gạch đầu dòng cẩu thả.

Tóm lại, dù ở dạng kịch bản đề cương, chi tiết hay dự kiến, tác giả phóng sự truyền hình đều phải thực hiện các yêu cầu về kịch bản: Tìm ra tư tưởng chủ đề để xác định những vấn đề cốt yếu, tạo cho phóng sự một sự kiện nhất định để các sự kiện đó thể hiện và phát triển, tính chân thật khách quan của sự kiện được đảm bảo, mô hình kịch bản gợi mở khả năng sáng tạo cho người quay phim.

 4, Các loại phóng sự truyền hình

Phóng sự truyền hình là một thể loại báo chí truyền hình thuộc loại khó. Do vậy, khi thực hiện đòi hỏi phóng viên phải có năng lực trình độ nhất định. Việc phân chia các loại phóng sự truyền hình có thể tuỳ theo hình thức kỹ thuật hoặc nội dung của phóng sự truyền hình. Phóng sự truyền hình có các loại sau: phóng sự truyền thẳng, phóng sự hậu kỳ

Phóng sự truyền thẳng là loại phóng sự được truyền trực tiếp tới người xem ngay khi sự kiện đang diễn ra. Việc thu thẳng, xử lý thông tin diễn ra trong quá trình phát sóng. Phóng viên đi theo sự kiện. Công việc quan trọng nhất đối với phóng viên là khâu chuẩn bị. Quan trọng là kịch bản, số người giúp việc và phải dự tính trước các tình huống có thể xảy ra.

Phóng sự hậu kỳ là dạng phóng sự được phát đi sau khi sự kiện đã xảy ra. Phóng viên thực hiện dạng phóng sự này phải tuân thủ theo các bước của quy trình sản xuất một tác phẩm truyền hình. Tính hợp lý của phóng sự tuỳ thuộc vào bản thân sự kiện và cách xử lý của phóng viên. Khi dựng hình phóng sự cũng quan trọng như khi chuẩn bị và ghi hình.

Trong phóng sự truyền hình, có thể căn cứ vào đối tượng phản ánh để chia các loại phóng sự:

- Phóng sự sự kiện

 - Phóng sự vấn đề

- Phóng sự chân dung

 - Phóng sự điều tra

**Phóng sự sự kiện:** là loại phóng sự được phát đi khi đang xảy ra hoặc nó đã kết thúc hoàn toàn. Loại phóng sự này có yêu cầu là phải hết sức nóng hổi, sinh động, đề cập đến những sự kiện thu hút sự chú ý của nhiều người. Việc thu thập và xử lý thông tin tuỳ thuộc vào năng lực và cách nhìn nhận của phóng viên. Người thực hiện phải lựa chọn các chi tiết để làm rõ chủ đề sau khi đã xác định được góc độ xử lý. Nhóm làm phim phải có mặt ngay tại hiện trường khi sự kiện xảy ra, đây là công việc quan trọng nhất trong quá trình thực hiện loại phóng sự này. Sau khi ghi hình, ngưòi thực hiện cần khẩn trương làm hậu kỳ để chuyển nhanh đến công chúng. Điều cần lưu ý, phóng sự sự kiện được thực hiện một cách thường xuyên trong các chường trình truyền hình cũng giống như tin tức, nó cung cấp cho khán giả những thông tin nóng hổi, tỷ mỷ, có đánh giá, phân tích và bình luận của phóng viên về ảnh hưởng của những xu hướng vận động của sự kiện

**Phóng sự vấn đề:** đối tượng của loại phóng sự này là những vấn đề sự kiện có ý nghĩa quan trọng được xã hội quan tâm. Những vấn đề về chủ trương đường lối của Đảng được thể hiện qua loại phóng sự này giúp quần chúng hiểu rõ hơn đây là loại phóng sự có tính chính luận cao. Những vấn đề mà phóng sự đề cập thường có nội dung phong phú, được thực hiện khi sự kiện hoặc vài sự kiện có cùng tính chất đã kết thúc, dư luẫn xã hội đòi hỏi có một sự hiểu biết cặn kẽ, tỷ mỷ. Loại phóng sự này là một bức tranh toàn cảnh về vấn đề mà nhà báo truyền hình cần đề cập tới, ví dụ: vấn đề môi trường, an toàn thực phẩm, cải cách hành chính, dịch cúm gia cầm, tăng học phí… Có thể nói rằng, loại phóng sự vấn đề giải quyết tốt những vấn đề bức xúc dư luận đang đòi hỏi được xã hội quan tâm, từ sự phát sinh, xu thế vận động đến cách giải quyết vấn đề đó.

 **Phóng sự chân dung:** loại phóng sự này thường đi sâu vào khắc hoạ hình ảnh, chân dung một con người với những tính cách, vị trí, vai trò khác nhau trong xã hội. Như chân dung một anh hùng, bác sĩ, một nhà khoa học, một doanh nhân,… Phóng sự chân dung cũng đề cập đến cuộc đời của những người hoặc một nhóm người mà vai trò của họ có ảnh hưởng lớn đối với xã hội. Đặc điểm ngoại hình, tính cách nhân vật, tâm lý, tiểu sử, những cống hiến của nhân vật hoặc nhóm nhân vật được tập trung chú ý khai thác. Những chi tiết đó phải chân thực, cụ thể, đặc sắc và có sức gợi cảm để tăng tính thuyết phục cho người xem. Phóng sự chân dung có thể đề cập đến cuộc đời của một con người nhưng cũng có thể đề cập đến khoảng khắc đời thường của họ. Điều quan trọng trong phóng sự chân dung là cần có sự sinh động, không đước sử dụng thủ pháp nhân cách hoá, điển hình hoá của nghệ thuật điện ảnh. Khi thực hiện phóng sự chân dung có thể có dàn cảnh nhưng phải dựa trên cơ sở của sự thật, phản ánh những chi tiết có thật, chính xác, khách quan để làm bộc lộ tính cách của đối tượng phản ánh.

 **Phóng sự điều tra:** loại phóng sự này được thực hiện khi trong xã hội nảy sinh những vấn đề, trong đó có những mâu thuẫn gay gắt hay vấn đề đang gây nhiều tranh cãi, nhằm lý giải, phân tích để đưa ra những phương pháp giải quyết những mâu thuẫn đó.

Phóng sự điều tra thường bắt đầu từ một kết quả tốt hoặc xấu. Để làm rõ nguyên nhân, phóng viên phải xuống hiện trường để thu thập tài liệu từ nhiều nguồn khác nhau, từ đó có đủ căn cứ, lý lẽ để phân tích và chứng minh các vấn đề mà mình đưa ra.

Trong quá trình thực hiện phóng sự điều tra, nhà báo phải coi đó là vấn đề lương tâm, trách nhiệm của mình. Không được chủ quan hoặc coi đây là nói để khoe trí tuệ, ngôn từ, để lên gân hoặc để khẳng định mình. Đây là loại phóng sự khó thực hiện, vì thế phải có những phương án để vượt qua các trở ngại trong việc thu thập tài liệu, phỏng vấn nhân chứng cũng như về tâm lý. Phóng sự điều tra truyền hình là loại tác phẩm mang lại sức nặng đối với dư luận, đồng thời là nơi để phóng viên thể hiện bản lĩnh, đạo đức nghề nghiệp, trình độ, năng lực của mình.

5. Quy trình thực hiện phóng sự truyền hình

 5.1, Lựa chọn đề tài, chủ đề Đầy là bước đầu tiên định hướng cho phóng viên tiếp cận vấn đề. Việc lựa chọn đề tài, xác định tư tưởng chủ đề mang tính chất khoanh vùng đối tượng phản ảnh. Phạm vi phản ánh của phóng sự truyền hình cũng như bất kì một thể loại báo chí nào khác là toàn bộ sự kiện trong dòng thời sự chủ lưu. Nhưng không phải bất cứ đối tượng nào của hiện thực cũng trở thành đối tượng phản ánh của phóng sự truyền hình, đó phải là những sự kiện thời sự nóng hổi hay những vấn đề đặt ra trong bối cảnh hiện tại cần giải quyết, đó là những vấn đề bức xúc mà công chúng đang quan tâm Khi lựa chọn đề tài, phóng viên phải dựa vào hai yếu tố đề tài có tính thời sự được xã hội quan tâm và đề tài đó phải nằm trong kế hoạch tuyên truyền của cơ quan báo chí trong từng thời điểm cụ thể, ví dụ: vấn đề giá cả, trật tự an toàn giao thông, tham nhũng, hoặc các sự kiện về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, … Ngoài việc đáp ứng các yếu tố trên, nhà báo truyền hình cần xem xét đến tính khả thi của đề tài bao gồm điều kiện thực hiện: cơ sở vật chất, kinh phí, phương tiện kỹ thuật,… khả năng diễn đạt bằng hình ảnh. Không phải bất cứ một đề tài nào, phóng viên cũng xông vào. Họ thường chọn những lĩnh vực họ có khả năng hiểu biết và say mê. Có như vậy bài phóng sự mới có nội dung sâu sắc, hấp dẫn và sáng tạo trong cách thể hiện. Bất cứ một hình thức thông tin nào thì bản thân nó cũng thể hiện một khuynh hướng tư tưởng nhất đinh. Hơn nữa phóng sự truyền hình còn thể hiện ý đồ của tác giả, có khi của cơ quan chủ quản, của Đảng và Nhà nước. Do vậy, việc xác định chủ đề và tư tưởng được tiến hành song song với việc xác định đề tài. Chủ đề là vấn đề chủ yếu được xác định. Nếu đề tài là cả một cánh rừng thì chủ đề là một cây, một mầm non mới nhú; tư tưởng là thái độ, cách đánh giá, nhìn nhận của tác giả với đối tượng được nói tới trong tác phẩm của mình, là khuynh hướng và thông điệp tác giả muốn gửi tới công chúng. Việc xác định đề tài, chủ đề sẽ khoanh vùng và xác định đối tượng của phóng sự truyền hình, từ đó tìm ra tư tưởng chủ đề, ý nghĩa của sự kiện được nêu trong phóng sự. Tư tưởng, chủ đề là cái đích cuối cùng, có ý nghĩa bao trùm nội dung tác phẩm phóng sự. Đồng thời nó chi phối từng chi tiết, lời bình và con người trong phóng sự. Tư tưởng, chủ đề quyết định hướng khai thác và xử lý tài liện nếu không được định hướng bởi một tư tưởng, chủ đề nhất định thì khi thâm nhập thực tế, trước hàng loạt sự kiện, hiện tượng, biết chọn cái nào để làm chất liệu cho phóng sự, biết lấy cái gì làm chính, cái gì làm phụ và hiệu quả tác phẩm là một mớ tư liệu vụn vặt với hình ảnh, lời bình tản mạn, hiệu quả thông tin thấp.

5.2, Tìm hiểu sự kiện

Khi sự kiện xảy ra bất ngờ thì phóng viên khó có thể tìm được các thông tin lưu trữ. Nhưng khi đã có lưu trữ các thông tin về sự kiện, sự việc tương tự thì sẽ giúp cho họ nắm bắt sự kiện, sự việc hiện tại dễ dàng hơn Trong trường hợp được thông báo về sự kiện thì sẽ có thể tìm được nhiều thông tin từ các nguồn khác nhau: qua các báo đài, hộp thư truyền hình, các băng tư liệu, các kho lưu trữ thông tin,… là nguồn cung cấp các dữ liệu. Phóng viên cần phải biết tương đối đầy đủ về các nhân vật trong sự kiện để giới thiệu họ trong phóng sự, nhưng không nên nói quá nhiều về họ. Điều quan trọng là phải tìm ra được quan điểm của các nhân vật này. Không phải để nhắc lại mà để khai thác sự tiến triển, những điểm mới của sự kiện. Khi thực hiện một phóng sự, phóng viên cũng cần tìm hiểu về khung cảnh sự kiện bằng cách hình dung thông qua các tư liệu (băng, ảnh lưu trữ), nếu có điều kiện tốt nên khảo sát tại chỗ. Việc khảo sát địa điểm, bối cảnh cho phép dự kiến một kịch bản trước khi quay phim, dự kiến phỏng vấn nhân chứng trong bối cảnh thật. Khảo sát địa điểm và bối cảnh làm tiết kiệm thời gian quay phim, dự kiến được các cảnh xen và các cảnh chồng làm chuyển ý, tạo ra tác phẩm có sức thuyết phục. Trong trường hợp dùng thủ pháp về sự xuất hiện của phóng viên trên màn hình thì khi khảo sát địa điểm, bối cảnh xảy ra sự kiện cần tạo nên sự lưu loát và sự trong sáng của nội dung cần diễn đạt.

5.3, Quay phim Là quá trình cụ thể hoá kịch bản tại hiện trường với sự lựa chọn các cảnh quay riêng biệt, song phải tương đối logic, trình tự dựa theo những nguyên tắc mỹ học, tạo nên bức tranh cuộc sống vừa khái quát vừa cụ thể, vừa chính xác lại sinh động, điển hình. Việc quay phim phóng sự phải tuân thủ theo những nguyên tắc tạo hình của truyền hình. Hai yếu tố kỹ thuật và nghệ thuật đóng vai trò quan trọng trong công tác quay phim. Kỹ thuật quay phim đề ra những nguyên tắc lắp ghép hình như khi lắp ghép các câu văn phải có mệnh đề, dấu phẩy, dấu chấm. Còn nghệ thuật quay phim góp phần tạo nên những hình tượng gây cảm xúc mạnh mẽ. Công việc quay phim của các tác giả làm phóng sự truyền hình phụ thuộc và nhiều yếu tố khách quan: không gian, bối cảnh, sự kiện, diễn biến của vấn đề. Do vậy giữa phóng viên, biên tập và quay phim phải có sự phối hợp ăn ý, nhịp nhàng. Mối quan hệ này cũng biểu hiện tính tập thể của phóng sự truyền hình. Trong đó người biên tập chịu trách nhiệm về nội dung tư tưởng của tác phẩm còn phóng viên quay phim trên cơ sở lĩnh hội ý đồ của kịch bản, người biên tập mà chọn cảnh quay, tìm góc độ thể hiện. Sự sáng tạo của phóng viên quay phim chỉ được xây dựng trên cơ sở thực hiện và làm phong phú thêm ý đồ của người biên tập. Người quay phim phải biết lựa chọn những chi tiết đắt, mang lượng thông tin cao, bởi vì thế mạnh của phóng sự truyền hình so với phóng sự báo in và báo nói là những hình ảnh, âm thanh từ trong cuộc sống. Về nguyên tắc cần phải quay tất cả, việc chọn lọc các hình ảnh tiêu biểu sẽ được thực hiện trong quá trình dựng băng. Người quay phim có kỹ thuật để ghi lại hình ảnh và người biên tập phải biết được các kỹ thuật đó. Cần để quay phim làm việc độc lập trên cơ sở có sự bàn bạc từ trước. Biên tập viên và quay phim phải cùng biết hình ảnh đã đủ chưa, nếu chưa đủ phải quay thêm cái gì. Trong khi ghi hình phải biết các cú pháp về hình ảnh. Cần có một vài cảnh mở ra hay khép lại chủ đề, giống như câu đầu và câu cuối của một bài báo. Trong khi dựng phim, những cảnh trái trục, những cái nhìn và khi đối tượng quay ra khỏi khuôn hình phải theo những quy tắc nghiêm ngặt để có thể dựng được.

5.4, Dựng phim

 Sử dụng nghệ thuật Montage đối với phóng sự truyền hình không chỉ đơn thuần là việc chon một đoạn hay rút ngắn những hình ảnh đã thu được mà đây là việc tổ chức lại, sắp xếp lại các hình ảnh để đem lại tính hợp lý và nội dung nhằm giúp người xem dễ hiểu.

- Phim phóng sự truyền hình cho phép sử dụng hầu hết những thủ pháp Montage của hình ảnh. Nó giúp phóng sự truyên hình ghép nối các phim rời rạc thành một chỉnh thể, theo ý đồ kết cấu của tác giả. Montage liên kết các hình ảnh, âm thanh, lời bình, phỏng vấn, chúng là những thành phần biệt lập nhau. Montage có một số loại cơ bản sau:

 - Montage logic: là dựng các cảnh phim nối tiếp nhau theo logic trong đó sử dụng các thủ pháp như: nối liên tục, mờ dần, chồng dần,…

- Montage ý: là sự liên kết giữa các cảnh phim để nảy ra ý mới, hình tượng mới. Nếu các cảnh quay này để tách rời nhau thì ý sử dụng đó không thể tồn tại. Phương pháp này thường sử dụng trong các phóng sự tài liệu nghệ thuật.

 5.6, Hậu kỳ dàn dựng

Hậu kỳ là khâu cuối cùng của việc hoàn thành phim phóng sự truyền hình. Sau khi quay nháp đủ tư liệu, người làm phim phải tiến hành khâu dàn dựng, hậu kỳ. Các phường tiện kỹ thuật hậu kỳ không những cho phép xử lý nhanh, chính xác mà còn cho phép tạo hình ảnh, sử dụng máy tính để sản xuất các chương trình, chủ yếu sử dụng bắn chữ, hình hiệu. Bàn dựng hiện đại cho phép thực hiện hàng trăm kỹ sảo khác nhau. Những kỹ xảo ấy cho phép tạo hiệu quả đặc biệt trong phóng sự. Mỗi phim phóng sự là kết quả sáng tạo của tác giả bằng kỹ thuật tinh xảo. Phương pháp Montage trong hậu kỳ được sử dụng để bố trí sắp xếp hình ảnh theo trật tự thời gian và bố cục của tác phẩm. Ở khâu hâu kỳ, biên tập viên bằng phương pháp Montage kiểm tra lại tất cả các khâu, hoàn thiện tác phẩm phóng sự của mình. Có trường hợp ở giai đoạn hậu kỳ nếu sử dụng bàn trộn đặc biệt có thể phát trực tiếp. Như vậy, hậu kỳ đã được rút ngắn thời gian một cách tối đa. 5.7, Viết lời bình Lời bình là những lời giải thích những gì phóng viên được chứng kiến mà thông tin trên hình ảnh không chuyển tải được. Phóng viên đọc lời bình này là tốt nhất Ngay từ câu đầu tiên, lời bình của phóng sự phải thu hút được sự chú ý của khán giả xem truyền hình, gây sự ngạc nhiên cho họ và tạo cho họ ý muốn theo dõi tiếp. Trong câu đầu tiên, quan điểm xử ký trong phóng sự phải được xác định ngay đó là sự khen ngợi hay phê phán phải được bộc lộ. Nó phải chứa đựng những thông tin mới nhất, mạnh nhất, bất ngờ nhất và phải mô tả được không khí của sự kiện. Bút pháp của lời bình: nói chung cũng giống như tin tức, phóng sự cần những câu ngắn, đơn giản, có một mệnh đề, câu ngắn làm người xem dễ tiếp nhận, dễ hiểu. Từ ngữ sử dụng trong phóng sự phải cụ thể thêm sống động, nên dùng các từ ngắn, đơn giản, nên chú ý các vấn đề khi viết lời bình cho phóng sự: - Theo đúng quan điểm đã xác định - Chú ý đề cập đến các ý quan trọng của chủ đề (các từ ngữ, số liệu, lời trích dẫn của nhân vật) - Sử dụng các từ dễ hiểu, viết số bằng chữ và chọn khái niệm đơn giản, dùng số % nên diễn đạt bằng từ, ví dụ : 35% thì nên dùng là ba mươi lăm %; hoặc số năm, tháng. - Chỉ nên viết trên một mặt giấy, tránh tẩy xoá. - Đọc to bài viết để tạo cơ hội sửa chữa lại bài viết. - Nên trau chuốt câu đầu và câu cuối.

 6. Phân biệt phóng sự truyền hình với một số thể loại khác.

6.1, Phân biệt Phóng sự truyền hình với Tin truyền hình. Phóng sự truyền hình và tin truyền hình là những thể loại được sử dụng thường xuyên trên các chương trình truyền hình. Xen kẽ giữa các chương trình thời sự của các đài truyền hình là những phóng sự về những sự kiện xẩy ra hàng ngày, hàng giờ, thậm chí hàng phút trên thế giới. Đứng về mặt thời lượng một phóng sự sự kiện không nhiều hơn một tin là bao nhiêu. Trong chương trình đài truyền hình Việt Nam, tin không qúa một phút, các đài truyền hình phương Tây giao động từ 30 đến 40 giây còn các phóng sự ít khi vượt qua 3 phút, thậm có phóng sự chỉ độ 1 phút rưỡi. Giữa tin và phóng sự truyền hình có sự khác biệt nhau như: - Tin truyền hình thông báo sự kiện hiện tượng một cách ngắn gọn nhất. Nó thông báo sự kiện ở thời điểm còn phóng sự truyền hình phản ánh sự kiện trong quá trình diễn biến của nó. Tin truyền hình chỉ cần trả lời 5 câu hỏi đặc trừng của thể loại tin là : Ai? Cái gì? Khi nào? ở đâu? Như thế nào? Phóng sự truyền hình ngoài việc làm rõ những vấn đề chính là phần cốt lõi của phóng sự, là điểm khác biệt rất nổi bật của nó với thể loại tin.

 - Tin truyền hình sử dụng giọng văn trần thuật giản dị và hết sức khách quan. Phóng sự truyền hình sử dụng văn trần thuật nhưng mang dáng dấp văn học, được phép thể hiện cái tôi nhân chứng của tác giả. Ngôn ngữ của phóng sự truyền hình cũng đa dạng hơn nhiều (có bút pháp sinh động).

- Tin truyền hình thường đưa về một (hoặc một vài sự kiện), còn phóng sự truyền hình phản ánh một chuỗi các sự kiện, hiện tượng xảy ra trong quá trình phát sinh, phát triển của cuộc sống. Chính vì nội dung thông tin khác nhau dẫn đến thời lượng tối đa của hai thể loại này cũng khác nhau. Ở Tin thường không qúa một phút, còn ở Phóng sự tối thiểu cũng 4 phút trở lên.

 - Tin truyền hình phản ánh tất cả các hiện tượng sự kiễn xảy ra trong cuộc sống khách quan, có ý nghĩa chính trị – xã hội nhất định. Còn trong phóng sự truyền hình không phải sự kiện có ý nghĩa chính trị – xã hội nào cũng trở thành phóng sự truyền hình mà chỉ có những vấn đề đòi hỏi phải lý giải thì nó mới được phản ánh bằng thể loại Phóng sự.

Tóm lại, điều khác biệt cơ bản nhất giữa Phóng sự truyền hình và Tin truyền hình nói riêng, tin báo chí nói chung là tin chỉ đưa các sự kiện, sự việc đã xảy ra, ít khi có lời bình. Ngược lai, Phóng sự truyền hình nói riêng và phóng sự báo chí nói chung có lời bình, có cái tôi thẩm định, bình phẩm về sự kiện, sự việc đó. Vì thế, trong Phóng sự thường sử dụng các nghiệp vụ làm báo như : phỏng vấn, toạ đàm, ghi chép, bình luận,… nhằm phục vụ cho mục đích sáng tạo.

6.2, Phân biệt Phóng sự truyền hình với Phim tài liệu

Phóng sự truyền hình cũng như Phim tài liệu truyền hình đều sử dụng ngôn ngữ tổng hợp là hình ảnh và âm thanh, chúng cùng hướng tới một mục đích nhất định. Tuy nhiên, có thể phân biệt giữa Phóng sự truyền hình với Phim tài liệu truyền hình ở những điểm sau:

 Tính thời sự: Phóng sự truyền hình là một thể loại báo chí truyền hình, do vậy yêu cầu hàng đầu của nó là lượng thông tin thời sự mới mẻ. Trong Phóng sự truyền hình thông tin sự kiện thường chiếm nhiều hơn thông tin thẩm mỹ. Trong khi đó Phim tài liệu truyền hình với đề tài phản ánh rộng, đi vào chiều sâu tư tưởng, vì thế nó mang đậm tính thẩm mỹ và nhân văn. Thời gian chủ đạo của Phóng sự truyền hình thường ở thời hiện tại, còn Phim tài liệu truyền hình thường khai thác những vấn đề trong quá khứ có tính chất tư liệu. Chi tiết: Phóng sự truyền hình thường đi vào những chi tiết và số liệu cụ thể, còn Phim tài liệu truyền hình thường đi vào những chi tiết khái quát. Vì thế lời bình trong Phóng sự truyền hình không đi xa sự kiện và bám sát vào sự kiện để phản ánh, trong khi đó Phim tài liệu truyền hình lại có xu hướng khái quát và hình tượng hoá.

 Hình ảnh: trong Phóng sự truyền hình, cái quan trọng nhất là những hình ảnh thời sự đắt giá, là khả năng nắm bắt thời cuộc nóng hổi, còn Phim tài liệu truyền hình lại tập trung vào những hình ảnh hướng tới hình tượng hoá của cuộc sống, mang chiều sâu tư tưởng và tính nhân văn sâu sắc. Sự kiện: Phóng sự truyền hình thường chỉ là sự phản ánh sự kiện một cách đầy đủ và chi tiết, trong khi Phim tài liệu có thể là sự kiện, nhưng thường là nhằm vào những vấn đề có tính khái quát. Lời bình: Phóng sự truyền hình tuy là một thể loại mang tính văn học, song mục đích và đối tượng phản ánh của nó vẫn là thông tin sự kiện. Còn Phim tài liệu truyền hình tập trung vào các vấn đề có tính nghệ thuật và tính nhân văn. Hiện thực trong Phim tài liệu truyền hình mục đích nhằm nâng lên tầm hình tượng, điều mà người làm Phim tài liệu muốn đạt tới chính là thông điệp tầng sâu đa nghĩa của hiện thực khách quan. Chính vì sự khác biệt này, lời bình trong phim tài liệu đóng vai trò hết sức quan trọng, nhằm cất cánh cho hình ảnh, còn lời bình của phóng sự truyền hình luôn bám sát và bổ sung cho những gì mà hình ảnh chưa nói được. 6.3, Phân biệt Phóng sự truyên hình với Tường thuật truyền hình Phóng sự truyền hình và tường thuật truyền hình là hai thể loại tương đối giống nhau nếu xét về nội dung phản ánh. Chúng cùng thể hiện hiện thực cuộc sống khách quan, song lại thuộc hai nhóm khác nhau. Phóng sự truyền hình là thể loại thuộc nhóm chính luận nghệ thuật, trong đó sử dụng bút pháp như: tả - bình – thuật và vai trò “cái tôi” phóng viên xuất hiện trước ống kính. Còn tường thuật là thể loại báo chí thuộc nhóm tin thông tấn. Do đó có những điểm khác nhau: Tường thuật chỉ phản ánh diễn biến của sự kiện, hiện tượng. Còn phóng sự truyền hình thường đưa ra nhiều sự kiện, sự việc xoay quanh một chủ đề. Tường thuật thường tập trung trả lời các câu hỏi: Ai? Cái gì? Ở đâu? Khi nào? Tại sao và như thế nào? Còn phóng sự truyền hình không những chỉ trả lời các câu hỏi trên mà còn phải lý giải nguyên nhân sự kiện, biện pháp giải quyết. Phóng sự truyền hình chỉ xuất hiện trong những hoàn cảnh có vấn đề cần phải lý giải. Còn tường thuật dùng để thông tin trực tiếp tới công chúng những sự kiện hiện tượng có ý nghĩa chính trị xã hội lớn, được đông đảo công chúng quan tâm.

 **KẾT LUẬN**

 Phóng sự truyền hình là một thế mạnh của báo chí truyền hình, trong đó nội dung phản ánh là những cái tươi mới, nóng hổi, sinh động từ cuộc sống. Để thực hiện một phóng sự hay, sinh động cần rất nhiều các yếu tố trong đó yếu tố cơ bản là người phóng viên- nhà báo phóng sự truyền hình. Để có một phóng sự hay, đáp ứng yêu cầu về tính thời sự và thoả mãn nhu cầu thông tin của công chúng, những người làm báo truyền hình còn phải phấn đấu nhiều hơn nữa cả về năng lực, tay nghề và phẩm chất để xứng đáng với người làm báo truyền hình trong thời đại thông tin hiện nay.